TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYÊN
TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số: *119.*/2019/HNGĐ-ST.
Ngày: 24/7/2019..
V/v tranh chấp " Không công nhận vợ chồng".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hải.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Trần Ngọc Luông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 76/2019/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp " Không công nhận vợ chồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đặng Tương L , sinh năm 1970, địa chỉ: thôn Thuận Trì, xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2. Bị đơn: Bà Ngô Thị A , sinh năm 1969, địa chỉ: thôn Thuận Trì, xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Tất cả các bên đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện lập ngày 14/5/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như xét xử, nguyên đơn ông Đặng Tương L trình bày:

Ông Đặng Tương L và bà Ngô Thị A chung sống với nhau từ năm 1990 nhưng không có đăng ký kết hôn, chỉ có tổ chức lễ cưới theo nghi lễ truyền thống. Trong thời gian chung sống giữa anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bà A hay ghen tuôn và dùng những lời lẽ xúc phạm làm mất uy tín, danh dự của ông L trong công tác ở

địa phương. Đến ngày 30/5/2012 bà A tự ý chuyển các vật dụng trong gia đình đi nơi khác sinh sống. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2012 đến năm 2018 bà A về lại địa phương sinh sống. Nay ông L thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông và bà A .

Vợ chồng có 02 con chung tên Đặng Văn B, sinh năm 1991 và Đặng Thị Kim C , sinh năm 1993. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung : Ông L không yêu cầu giải quyết.

Về nghĩa vụ chung: không có.

Tại văn bản trả lời ý kiến lập ngày 27/5/2019 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Ngô Thị A trình bày:

Bà A thống nhất với ý kiến ông L về thời gian bà và ông L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1990 và có đăng ký kết hôn, giấy đăng ký kết hôn do ông L quản lý, nhưng thời gian ông L làm thất lạc và đến Ủy ban nhân dân xã Duy Hải xin sao lục thì không thấy. Trong quá trình chung sống bà A thừa nhận vợ chồng có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông L có quan hệ ngoại tình với người khác, bà A nhiều lần khuyên bảo nhưng ông L không chịu thay đổi mà về nhà uống rượu say xỉn, xúc phạm bà và đập phá đồ đạc trong nhà và đe dọa đòi giết bà. Bản thân bà A không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Bà và ông L có 02 con chung như ý kiến của ông L khai là đúng. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nghĩa vụ chung: không có.

Các tài liệu chứng cứ của vụ án gồm:

- Đơn xin ly hôn và bản tự khai.

- Đơn đề nghị xác nhận

- Bản sao trích lục khai sinh của Đặng Văn Lợi và Đặng Thị Kim Anh.

- Đơn đề nghị xác nhận tình trạng hôn nhân của vợ chồng.

- Bản sao giấy chứng minh nhân dân.

- Bản sao sổ hộ khẩu.

- Văn bản trả lời ý kiến của bà A .

Ngoài ra Tòa án tiến hành lấy lời khai bổ sung của ông L và bà A .

Các tình tiết,sự kiện không phải chứng minh, các tình tiết sự kiện các bên thống nhất:

- Thời gian kết hôn.

- Ông L và bà A thống nhất vợ chồng ly thân từ 2012 đến 2018.

- Số con chung của vợ chồng và các con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Ông, bà thống nhất mâu thuẫn về việc bất đồng quan điểm sống thường hay cải vả.

- Vợ chồng thống nhất không yêu cầu giải quyết về tài sản chung; các khoản nợ chung không có.

Các tình tiết sự kiện các bên không thống nhất và ý kiến của các bên:

Ông L cho rằng vợ chồng không có đăng ký kết hôn. Còn bà A thì nói vợ chồng có đăng ký kết hôn.

Ông L yêu cầu không công nhận vợ chồng, nhưng bà A thì không chấp nhận yêu cầu của ông L .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Qua xác thực của UBND xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên thì ông Đặng Tương L và bà Ngô Thị A không có đăng ký kết hôn vào năm 1990, nên hôn nhân của ông, bà không hợp pháp. Ông bà đều thừa nhận trong thời gian chung sống hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng với nhau, nên thường xuyên cải nhau, chị A bỏ nhà ra đi sống ly thân từ năm 2012 đến nay, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, ông L có hành vi bạo lực gia đình là vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng của ông Đặng Tương L là phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Đặng Văn B, sinh năm 1991 và Đặng Thị Kim C, sinh năm 1993. Các con đã trưởng thành nên ông L và bà A thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Ông L và bà A không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Về án phí: Ông Đặng Tương L phải chịu án phí về hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 14, 53 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Đặng Tương L và bà Ngô Thị A .

2. Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Đặng Tương L phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông L đã nộp tạm ứng án phí theo biên L thu số 7702 ngày 14/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

4. Về quyền kháng cáo: Ông Đặng Tương L và bà Ngô Thị A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/7/2019).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Quốc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Qnam
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên.
- UBND xã Duy Hải.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, Vp.